TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH-** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 235/2017/QĐST-HNGĐ. *Châu Thành, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 310/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1987

* *Bị đơn:* Chị **Đặng Thị K**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Văn T và chị Đặng Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Đặng Thị K tự nguyện xác định là anh, chị có 01 ng- ời con chung là cháu Huỳnh Hoàng M, sinh ngày 07/6/2014. Anh Huỳnh Văn T tự nguyện đồng ý để chị Đặng Thị K đ- ợc tiếp tục trực tiếp nuôi d- ỡng, giáo dục cháu Huỳnh Hoàng M cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi; chị Đặng Thị K không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp d- ỡng nuôi con; không ai đ- ợc quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Đặng Thị K xác định là không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm m- ơi ngàn đồng): Anh Huỳnh Văn T tự nguyện nộp;

Khấu trừ số tiền án phí sơ thẩm anh Huỳnh Văn T tự nguyện nộp vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh Huỳnh Văn T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000787 ngày 17/11/2017 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh KG, anh Huỳnh Văn T đ- ợc hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm m- ơi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm còn thừa.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh KG;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *THADS huyện CT, tỉnh KG;*
- *UBND xã BA, huyện CT, tỉnh KG;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hương